

Báo Cáo Trái Phiếu

Báo Cáo tháng 04/2017

Nội dung

- Tổng hợp
- Thị trường trái phiếu
- Lãi suất

Lê Thu Hà

+84 4 3936 6990 (ext. 182)

ltha_ho@vcbs.com.vn

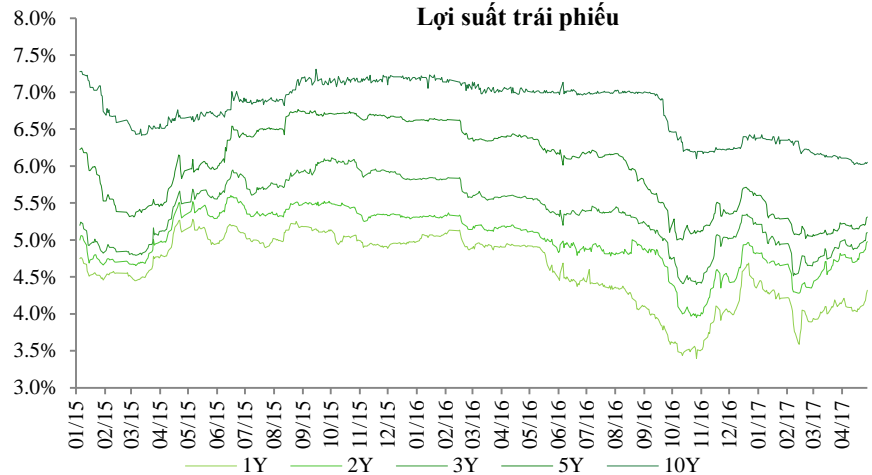
Xem điều khoản sử dụng tại trang 8

Thông tin kinh tế vĩ mô, trái phiếu, tài chính doanh nghiệp được cập nhật tại

www.vcbs.com.vn/vn/Services/AnalysisResearch

Tổng Hợp

Cầu gia tăng đột biến tại kỳ hạn 30 năm trên thị trường sơ cấp. Đường cong lợi suất phẳng hơn trong tháng 4.



Nguồn: Bloomberg, VCBS

■ 25.083 tỷ đồng (-23,96% mom, -17,24% yoy) trái phiếu được huy động trong tháng 4 từ Kho Bạc Nhà nước. 153.580 tỷ đồng (-9,34% mom, +54,52% yoy) được giao dịch trên thị trường thứ cấp. Giá trị giao dịch outright và repo giảm nhẹ so với tháng 3 tuy nhiên vẫn ở mức cao so với cùng kỳ.

■ Đường lợi suất trở nên phẳng hơn trong tháng 4. Theo thống kê của Bloomberg, lợi suất các kỳ hạn 1 năm, 2 năm, 3 năm, 5 năm, 7 năm và 10 năm lần lượt kết thúc tháng 4 ở mức 4,32% (+18 bps mom); 4,967% (+18,4 bps mom); 5,1% (+11,8 bps mom); 5,31% (+9,4 bps mom); 5,536 (-2,4 bps mom) và 6,05% (-5 bps mom). Trong tháng 5, chúng tôi cho rằng lợi suất sẽ có xu hướng đi ngang hoặc giảm nhẹ. Các cơ hội đầu tư sẽ dần dần bị thu hẹp khi lợi suất tại các kỳ hạn không có nhiều biến động.

■ Khối ngoại mua ròng 682 tỷ đồng trong tháng 4.

■ Lãi suất liên ngân hàng giảm nhẹ trong tháng 4 tuy nhiên vẫn duy trì ở mức khá cao. Lãi suất các kỳ hạn qua đêm đến 3 tháng được ghi nhận lần lượt ở 4,38%; 4,58%; 4,655%; 4,6% và 4,7%. Trong tháng 5, chúng tôi đánh giá sẽ không có nhiều yếu tố bất ngờ có thể tác động mạnh lên lãi suất trên thị trường liên ngân hàng.

■ NHNN hút ròng 1.000 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Thị Trường Sơ Cấp

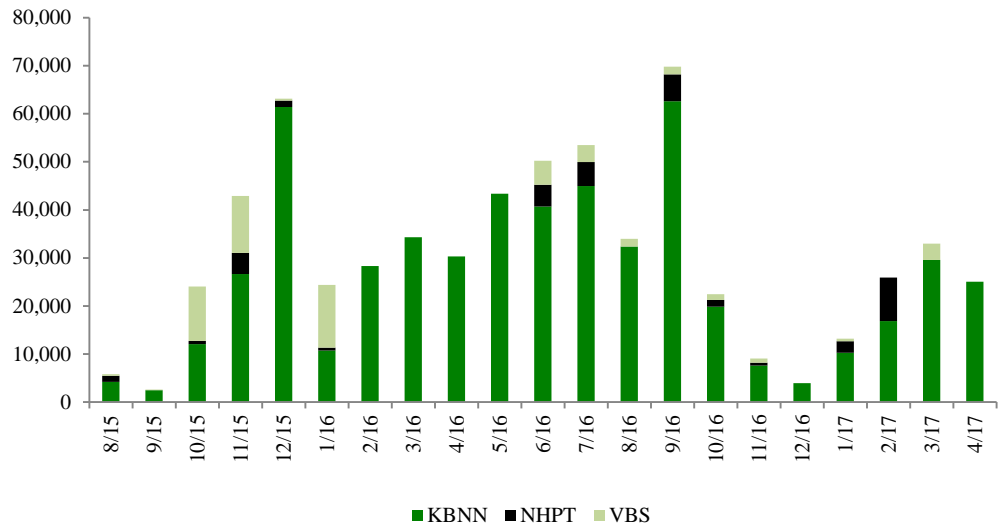
Thị trường sơ cấp giao dịch khá sôi động

25.083 tỷ đồng (-23,96% mom, -17,24% yoy) trái phiếu được huy động.

25.083 tỷ đồng (-23,96% mom, -17,24% yoy) trái phiếu được huy động trong tháng 4 từ Kho Bạc Nhà nước (KBNN). Cụ thể KBNN huy động 3.050 tỷ đồng; 1.970 tỷ đồng; 3.900 tỷ đồng; 3.250 tỷ đồng; 3.830 và 9.083 tỷ đồng trái phiếu tại các kỳ hạn 5 năm, 7 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm và 30 năm.

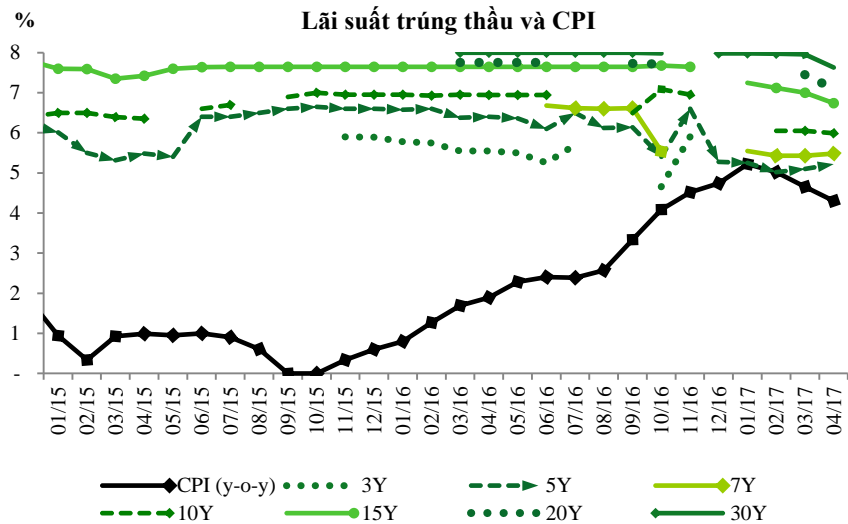
Trong khi đó, Ngân hàng chính sách xã hội (VBS) và Ngân hàng Phát triển (NHPT) không tiến hành huy động trái phiếu trong tháng 4 vừa qua.

Nhu cầu về trái phiếu có xu hướng ổn định ở mức cao đặc biệt ở các kỳ hạn dài giống như trong Quý 1 khi tỷ lệ đặt thầu trên gọi thầu bình quân đạt 2,62 lần. Tỷ lệ trúng thầu bình quân đạt 89,1%.



Nguồn: HNX, VCBS

Lãi suất trúng thầu lần lượt ở 5,22% (+12 bps); 5,48% (+3 bps); 5,99 (-6 bps); 6,74% (-11 bps); 7,1 (-35 bps) và 7,63 (-27 bps) cho các kỳ hạn 5 năm, 7 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm và 30 năm. Trong khi lợi suất trúng thầu trái phiếu 5 năm, 7 năm có dấu hiệu bật tăng nhẹ trở lại, lợi suất trái phiếu dài hạn đặc biệt trái phiếu 30 năm giảm sâu và mạnh trong tháng 4 do nhu cầu trái phiếu này tăng cao. Đà giảm này thậm chí lan tỏa sang cả lợi suất trái phiếu 20 năm.



Nguồn: HNX, VCBS

Cập nhật Kế hoạch phát hành của KBNN

Ngày 25/04 Bộ Tài chính đã công bố kế hoạch phát hành trong Quý 2 với tổng khối lượng đề ra trong Quý 2 là 66.000 tỷ đồng.

Trong khi việc huy động kỳ hạn 5 năm gặp nhiều khó khăn khi lợi suất tại kỳ hạn này không còn quá hấp dẫn so với các kỳ hạn khác, thị trường chuyển hướng sự chú ý sang kỳ hạn 30 năm. Chỉ trong tháng 4, KBNN đã hoàn thành hơn 90% kế hoạch phát hành kỳ hạn 30 năm của Quý 2 khi tận dụng tốt thời điểm lãi suất giảm thấp đi kèm nhu cầu tăng cao tại loại trái phiếu này. Như vậy, chúng tôi đánh giá trong trường hợp nhu cầu trái phiếu 30 năm tiếp tục được duy trì, KBNN sẽ không ngại việc phát hành vượt kế hoạch đặc biệt khi lãi suất trúng thầu vẫn giữ ở mức thấp. Trái ngược, kỳ hạn 5 năm, dù lợi suất đã được đẩy tăng, khối lượng phát hành trái phiếu 5 năm vẫn đang khá thấp so với kế hoạch. Theo đó, chúng tôi đánh giá kế hoạch phát hành 20.000 tỷ trong trái phiếu 5 năm trong Quý 2 là khá tham vọng và nhiều khả năng khó có thể hoàn thành.

Kỳ hạn	KH Phát hành 2017	Phát hành Quý 1	KH Q2	Phát hành tháng 4	% HTKH Quý 2	% HTKH năm 2017
<1Y	18.000					0%
2Y-3Y	10.000				0%	0%
5Y	80.300	13.556	20.000	3.050	15,3%	20,7%
7Y	25.000	12.585	10.000	1.970	19,7%	58,2%
10Y	5.000	2.236	8.000	3.900	48,8%	122,7%
15Y	20.000	9.853	10.000	3.250	32,5%	65,5%
20Y	10.000	7.150	8.000	3.850	48,1%	110,0%
30Y	15.000	11.117	10.000	9.083	90,8%	134,7%
Tổng cộng	183.300	56.497	66.000	25.103	38,0%	44,5%

Nguồn: HNX, VCBS

Cập nhật diễn biến kinh tế vĩ mô trong nước và thế giới:

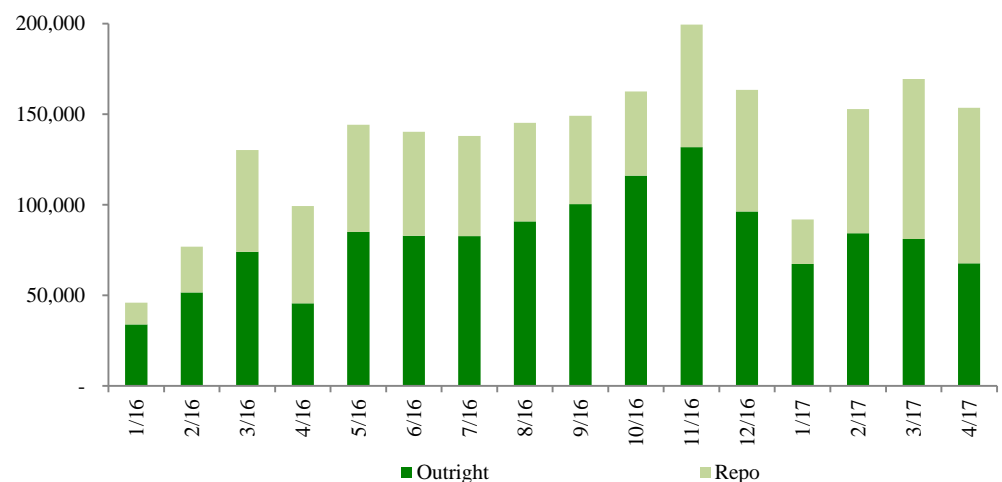
- Theo số liệu từ Nikkei, chỉ số PMI của Việt Nam đạt 54,1 điểm trong tháng 4, giảm nhẹ so với mức 54,6 điểm của tháng 3 nhưng vẫn cho thấy sự cải thiện mạnh mẽ của sức khỏe lĩnh vực sản xuất trong giai đoạn đầu Quý 2 nhờ số lượng đơn đặt hàng từ nước ngoài tăng cao kỷ lục. Như đã đề cập trong các báo cáo trước đây, diễn biến này có thể được lý giải do yếu tố mùa vụ khi một số doanh nghiệp FDI bước vào chu kỳ sản xuất mới với dòng sản phẩm mới. Tuy nhiên, chúng tôi chưa nhìn thấy sức lan tỏa sang tới các thành phần khác của nền kinh tế. Theo đó, đà giảm tốc, vốn đã được nhìn nhận sau Quý 1, khó có thể được bù đắp trong bối cảnh các cấu phần khác, đặc biệt là lĩnh vực Khai khoáng, vẫn chưa có nhiều cải thiện.
- Chỉ số giá tiêu dùng trong tháng 4 không thay đổi so với tháng trước, tương ứng với mức tăng 4,3% yoy do tác động trái chiều của các nhóm hàng đóng góp vào chỉ số. Trong đó, hiệu ứng tăng CPI từ việc tăng giá dịch vụ y tế đã triệt tiêu nhờ sự giảm giá tại nhóm Thực phẩm và việc giá xăng được điều chỉnh giảm từ đầu tháng 4.
- Sau cuộc họp chính sách tiền tệ trong tháng 5, FED đã quyết định giữ nguyên mức lãi suất cơ bản ở mức từ 0,75-1%. Trong đó, FED không quá quan ngại với việc tăng trưởng giảm tốc trong Quý 1 năm 2017. Đồng thời, lạm phát vẫn đi đúng hướng và đạt mục tiêu 2%. Theo đó, các quyết định được đưa ra trong cuộc họp này khá giống với kỳ vọng thị trường về lộ trình tăng cũng như tốc độ tăng lãi suất trong năm nay. Như vậy, chúng tôi duy trì đánh giá thời điểm trước thềm cuộc họp chính sách tiền tệ trong tháng 6 sẽ là thời điểm thị trường chứng kiến sự thay đổi khi thêm một quyết định tăng lãi suất trong tháng 6, nếu có được nhìn nhận sẽ mang lại tác động tiêu cực lên thị trường trái phiếu.

Thị Trường Thứ Cấp

Giá trị giao dịch giảm tại cả Outright và repo. Lợi suất giảm.

153.580 tỷ đồng (-9,34% mom, +54,52% yoy được giao dịch trên thị trường thứ cấp.

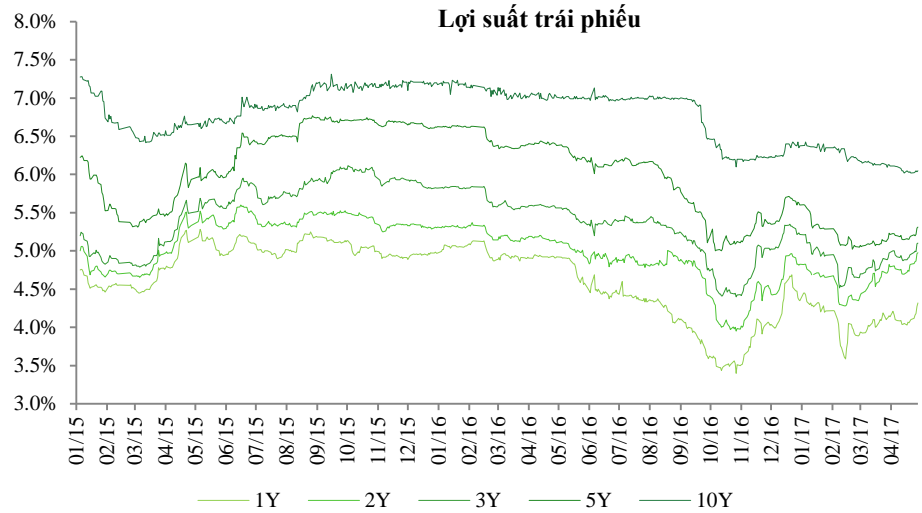
153.580 tỷ đồng (-9,34% mom, +54,52% yoy) được giao dịch trên thị trường thứ cấp. Cụ thể, giá trị giao dịch outright đạt 67.609 tỷ đồng (-16,5% mom) trong khi giá trị giao dịch repo cũng giảm nhẹ xuống 85.970 tỷ đồng (-2,68% mom) tuy nhiên vẫn ở mức cao so với cùng kỳ. Trái phiếu kỳ hạn ngắn chiếm gần 30,6% tổng giá trị giao dịch outright. Trong khi đó, trái phiếu trung hạn và dài hạn lần lượt chiếm 48,5% và 20,9%.



Nguồn: HNX, VCBS

Đường lợi suất trở nên phẳng hơn trong tháng 4 do lợi suất trái phiếu ngắn hạn tăng trong khi lợi suất trái phiếu dài hạn giảm. Theo thống kê của Bloomberg, lợi suất các kỳ hạn 1 năm, 2 năm, 3 năm, 5 năm, 7 năm và 10 năm lần lượt kết thúc tháng 4 ở mức 4,32% (+18 bps mom); 4,967% (+18,4 bps mom); 5,1% (+11,8 bps mom); 5,31% (+9,4 bps mom); 5,536 (-2,4 bps mom) và 6,05% (-5 bps mom).

Lợi suất trái phiếu giảm nhẹ giữa tháng 4 tại tất cả các kỳ hạn. tuy nhiên, sau đó, trong phần còn lại của tháng trong khi lợi suất trái phiếu trên 10 năm tiếp đà giảm thì lợi suất ngắn hạn có xu hướng bật tăng khá làm đường cong lãi suất trở nên phẳng hơn.



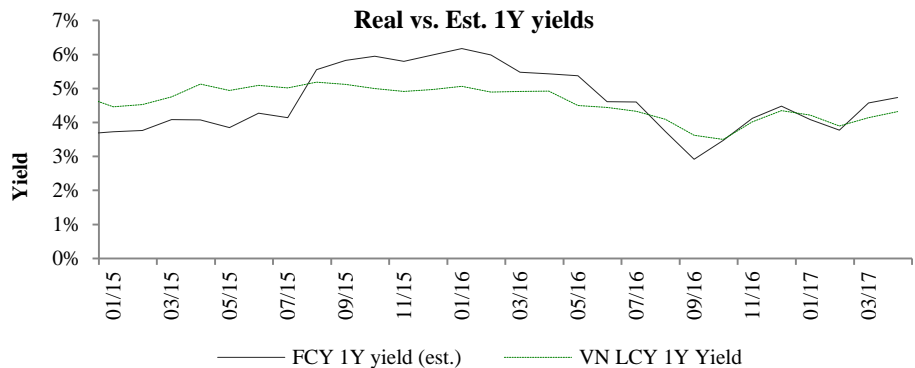
Nguồn: Bloomberg, VCBS

Trong tháng 5, với dự báo không có nhiều yếu tố biến động đột biến trên thị trường thế giới đặc biệt là sau khi FED quyết định giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp tháng 5. Các cơ hội đầu tư sẽ dần dần bị thu hẹp khi lợi suất tại các kỳ hạn không có nhiều biến động, chúng tôi cho rằng lợi suất sẽ có xu hướng đi ngang trong biên độ hẹp.

Chênh lệch giữa lợi suất kỳ vọng của trái phiếu kỳ hạn 1 năm mở rộng trở lại

Lợi thế cạnh tranh giữa đầu tư VND và USD

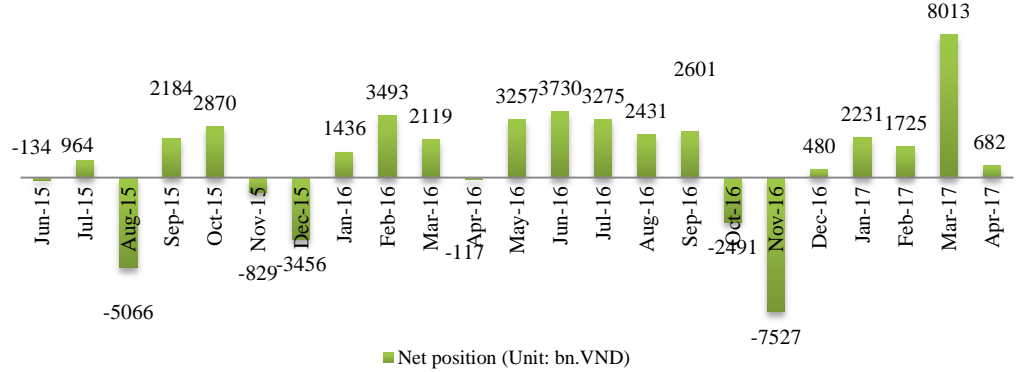
Trong tháng 4, sự chênh lệch giữa lợi suất kỳ vọng và thực tế của trái phiếu Việt Nam so với thị trường quốc tế có mở rộng trở lại. Kéo theo đó, mức độ hấp dẫn tương đối của trái phiếu Việt Nam so với trái phiếu quốc tế giảm đi. Vì vậy, rủi ro đối với dòng vốn thị trường bị thu hẹp tăng lên khi FED vẫn đang giữ lộ trình tăng lãi suất thêm 2 lần trong năm nay.



Khối ngoại mua ròng 682 tỷ đồng trong tháng 4 nối dài chuỗi 5 tháng mua ròng liên tục.

Khối ngoại mua ròng 682 tỷ đồng trong tháng 4, tiếp tục xu hướng mua ròng từ đầu năm 2017. Trái phiếu 2 năm tiếp tục là khẩu vị ưa thích của nhà đầu tư ngoại khi khối này mua ròng hơn 900 tỷ trái phiếu 2 năm trong tháng 4. Mặc dù vậy, khối ngoại không còn mua ròng đột biến như trong tháng 3. Chúng tôi đánh giá xu hướng mua ròng của khối ngoại tại kỳ hạn ngắn (2 năm) vẫn sẽ được duy trì khi nhu cầu tại kỳ hạn này vẫn còn. Tuy nhiên, khối lượng mua/bán ròng tổng thể nhiều khả năng sẽ không đột biến như trong Quý 1.

Hoạt động mua/bán ròng của khối ngoại



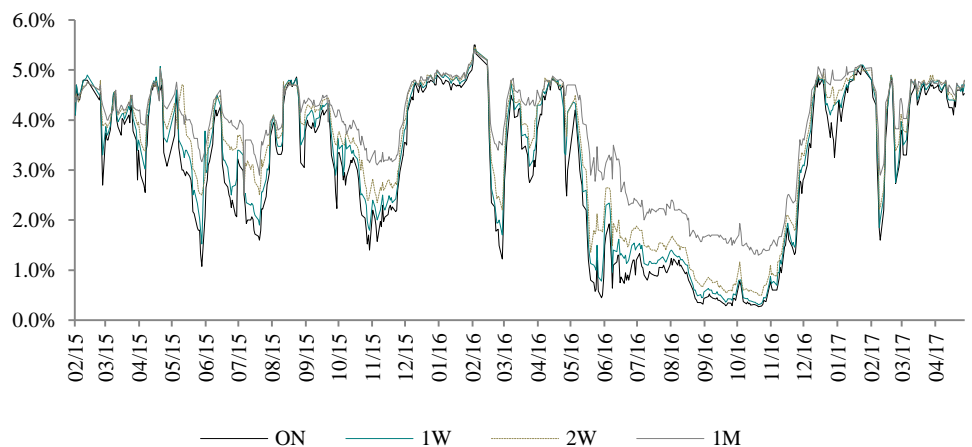
Nguồn: HNX, VCBS

Lãi Suất

Lãi suất liên ngân hàng giảm nhẹ trong tháng 4 tuy nhiên vẫn duy trì ở mức khá cao.

Lãi Suất Liên Ngân Hàng

Ngay sau động thái điều chỉnh tỷ giá ngoại tệ giao dịch của Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Thanh khoản thị trường đã được cải thiện đáng kể giúp cho lãi suất liên ngân hàng tạm thời giảm khá về quanh ngưỡng 4% đối với lãi suất qua đêm. Mặc dù vậy, hiệu ứng này chỉ mang tính chất ngắn hạn và không thể duy trì được lâu, Lãi suất liên ngân hàng nhanh chóng bật tăng trở lại mức khá cao. Cụ thể, kết thúc tháng 4 lãi suất các kỳ hạn qua đêm đến 3 tháng được ghi nhận lần lượt ở 4,38%; 4,58%; 4,655%; 4,6% và 4,7%.



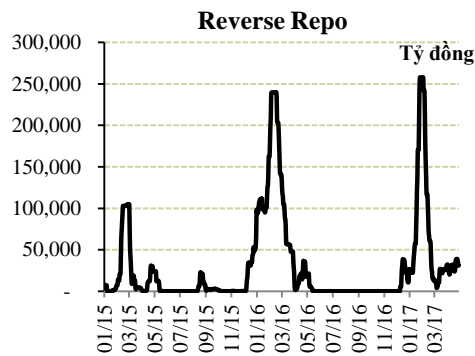
Nguồn: Bloomberg, VCBS

Trong tháng 5, chúng tôi đánh giá sẽ không có nhiều yếu tố bất ngờ có thể tác động mạnh lên lãi suất trên thị trường liên ngân hàng. Tuy vậy, xung quanh kỳ họp chính sách tiền tệ của FED, lãi suất liên ngân hàng nhiều khả năng chịu áp lực không nhỏ trong bối cảnh FED không loại trừ khả năng tăng lãi suất lần thứ hai trong năm ngay trong tháng 6. Bên cạnh đó, so với cùng kỳ năm ngoái, giai đoạn này thanh khoản thị trường cũng không quá dồi dào khiến lãi suất liên ngân hàng khó có thể giảm sâu.

Thị Trường Mở

NHNN hút ròng 1.000 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.

NHNN hút ròng 1.000 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Sau giai đoạn nhiều biến động trong Quý 1, NHNN khá kiên định với cách điều hành nghiệp vụ thị trường mở thông qua hoạt động reverse repo với lãi suất cố định 5% với kỳ hạn 7 ngày. Cụ thể, trong tháng 4, 122.023 tỷ đồng reverse repo đáo hạn trong khi NHNN chỉ phát hành mới 121.023 tỷ đồng. Như vậy, trong giai đoạn tới, chúng tôi cho rằng NHNN sẽ không chịu nhiều ảnh hưởng hay các diễn biến bất ngờ có thể dẫn tới việc điều hành chính sách thay đổi. Theo đó, các nghiệp vụ thị trường mở sẽ được duy trì ổn định với không nhiều xáo trộn về loại hình cũng như lãi suất.



Nguồn: Bloomberg, VCBS

Hết.

Phụ Lục

Thị Trường Sơ Cấp

Tháng	Khối lượng phát hành	Kho Bạc Nhà Nước							VDB	VBSP	Khác	Tổng KLPH
		3 năm	5 năm	7 năm	10 năm	15 năm	20 năm	30 năm	KLPH	KLPH	KLPH	
2/2016	28.293	5,75	6,6	N/A	6,93	7,65			0	0	19.600	47.892
3/2016	34.298	5,55	6,38	N/A	6,95	7,65	7,75	8	0	0	0	34.298
4/2016	30.308	5,55	6,4	N/A	6,94	7,65	7,75	8	0	0	0	30.308
5/2016	43.370	5,5	6,36	N/A	6,94	7,65	7,75	8	0	0	0	43.370
6/2016	40.682	5,25	6,1	6,68	6,94	7,65	7,75	8	4.550	5.000	0	50.232
7/2016	44.945	5,7	6,5	6,62	N/A	7,65	N/A	8	5.000	3.550	0	22.652
8/2016	32.406	N/A	6,12	6,6	N/A	7,65	N/A	8		1.590	0	33.996
9/2016	62.594	N/A	6,14	6,62	6,5	7,65	7,73	8	5.626	1.600	500	70.320
10/2016	19.886	4,65	5,4	5,54	7,09	7,68	7,72	7,98	1.350	1.229	0	22.465
11/2016	7.587	5,9	6,6	N/A	6,95	7,65	N/A	N/A	600	874	0	9.061
12/2016	3.956	N/A	5,28	N/A	N/A	N/A	N/A	7,98	0	0	0	3.956
01/2017	10.302	N/A	5,25	5,55	N/A	7,25	7,7	7,98	2.350	530	0	13.182
02/2017	16.877	N/A	5,02	5,44	6,05	7,12	N/A	7,97	9.050	0	0	25.927
03/2017	29.588	N/A	5,1	5,43	6,05	7,00	7,65	7,9	0	3.400	0	32.988
04/2017	25.083	N/A	5,22	5,48	5,99	6,74	7,1	7,63	0	0	0	25.083

Thị Trường Thứ Cấp

Tháng	Trái phiếu		Tín phiếu Kho bạc		Tổng
	Outright	Repo	Outright	Repo	
2/2016	51.621	25.323	-	-	76.944
3/2016	74.122	56.032	-	-	130.154
4/2016	45.629	53.703	-	-	99.332
5/2016	85.040	59.072	-	-	144.112
6/2016	82.889	57.337	-	-	140.226
7/2016	82.642	55.384	-	-	138.026
8/2016	90.800	54.516	-	-	145.316
9/2016	100.287	48.754	-	-	149.041
10/2016	116.030	46.556	-	-	162.586
11/2016	131.850	67.637	-	-	199.487
12/2016	96.380	67.032	-	-	163.412
01/2017	67.355	24.603	-	-	91.958
02/2017	84.327	68.570	-	-	152.897
03/2017	81.061	88.344	-	-	169.405
04/2017	67.609	85.970	-	-	153.579

Thị Trường Mở

Tháng	Reverse Repo				Outright (SBV Bills)			
	Đạo hạn	Gọi thầu	Số dư trong tháng	Lũy kế	Đạo hạn	Gọi thầu	Số dư trong tháng	Lũy kế
3/2016	143.535	13.254	-130.281	5.632	0	0	0	0
4/2016	55.332	69.179	13.847	19.479	0	0	0	0
5/2016	24.819	5.351	-19.468	11	0	15.998	15.998	15.998
6/2016	11	0	0	0	40.697	34.698	-5.999	9.999
7/2016	0	0	0	0	45.999	76.999	31.000	41.000
8/2016	0	0	0	0	94.999	129.998	35.000	75.999
9/2016	0	0	0	0	139.999	159.998	20.000	95.999
10/2016	0	0	0	0	172.999	163.000	-9.999	86.000
11/2016	0	0	0	0	141.889	133.999	-7.890	78.110
12/2016	42.285	68.840	26.556	26.556	78.110	8.000	-70.110	8.000
01/2017	63.315	294.701	231.385	257.941	8.000	0	(8.000)	0
02/2017	289.736	44.937	(244.800)	13.141	49.900	65.900	16.000	16.000
03/2017	73.181	92.040	18.859	32.000	22.100	6.100	(16.000)	0
04/2017	122.023	121.023	(1.000)	31.000	0	0	0	0

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không cho sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Kinh tế trưởng

Phó trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

tmhoang@vcbs.com.vn

Lê Thu Hà

Chuyên viên Phân tích

ltha_ho@vcbs.com.vn

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VIETCOMBANK

<http://www.vcbs.com.vn>

Trụ sở chính Hà Nội	Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ĐT: (84-4) 39366990- Số máy lẻ: 140/143/144/149/150/151
Chi nhánh Hồ Chí Minh	Lầu 1 & 7, Tòa nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh ĐT: (84-8)-38208166 - Số máy lẻ: 104/106
Chi nhánh Đà Nẵng	Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng ĐT: (84-236) -33888991 - Số máy lẻ: 801/802
Phòng Giao dịch Nam Sài Gòn	Tầng 3, Tòa nhà V6, Plot V, Khu đô thị mới Him Lam, Số 23 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Q7, TP Hồ Chí Minh ĐT: (84-8)-54136573
Phòng Giao dịch Giảng Võ	Tầng 1, Tòa nhà C4 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội. ĐT: (+84-4) 3726 5551
Văn phòng Đại diện Cần Thơ	Tầng 1, Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ, số 7 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ ĐT: (84-710) -3750888
Văn phòng Đại diện An Giang	Tầng 7, Tòa nhà Vietcombank An Giang, 30 – 32 Đường Hai Bà Trưng, Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, T. An Giang ĐT: (84-76) -3949843
Văn phòng Đại diện Đồng Nai	Tầng 1 & 2, số 79 Hưng Đạo Vương, khu phố 4, Phường Trung Dũng, TP. Biên Hòa, Đồng Nai. ĐT: (84-61)-3918815
Văn phòng đại diện Vũng Tàu	Tầng trệt, số 27 Đường Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu ĐT: (84-64)-3513974/75/76/77/78
Văn phòng đại diện Hải Phòng	Tầng 2, số 11 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng ĐT: (+84-31) 382 1630
Văn phòng đại diện Bình Dương	Tầng 3, Số 516 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Phú Cường, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương ĐT: (+84-650) 385 5771